

6. Bộ Thông tin chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền, giải thích cho cán bộ và nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề ruộng đất, đấu tranh với những việc làm sai trái, phổ biến kịp thời những kinh nghiệm tốt về giải quyết ruộng đất ở các địa phương và cơ sở, góp phần tích cực để giải quyết tốt vấn đề ruộng đất.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Chủ tịch
ĐỖ MƯỜI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 254-CT ngày 20-9-1988 về giá bán lẻ bao Nhân dân.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Chủ nhiệm Ủy ban Vật giá Nhà nước,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay quy định giá bán lẻ báo Nhân dân là 40 đồng một tờ (bốn mươi đồng).

Điều 2. — Bộ Thông tin, Bộ Quốc phòng, sau khi trao đổi với Ủy ban Vật giá Nhà nước, quy định giá các loại báo, tạp chí khác.

Điều 3. — Bộ Tài chính có trách nhiệm bù lỗ kịp thời theo kế hoạch cho báo Nhân dân và các tờ báo, tạp chí được Nhà nước thực hiện chính sách trợ giá tạm thời.

Điều 4. — Quyết định này thi hành từ ngày 1 tháng 10 năm 1988.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 258-CT ngày 26-9-1988 về việc giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện Hiệp định hợp tác quốc tế nhiều bên về hợp tác sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp tại Việt Nam.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981; Quyết định số 217-HDBT ngày 14-11-1987;

Căn cứ Hiệp định hợp tác quốc tế nhiều bên về phát triển hợp tác hóa sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp ở Việt Nam ký ngày 28 tháng 10 năm 1987 tại Vác-sa-va Ba Lan;

Theo đề nghị của Bộ Cơ khí và luyện kim và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Trên cơ sở Bộ Cơ khí và luyện kim làm chức năng quản lý Nhà nước đối với các chương trình hợp tác sản xuất cơ khí với các nước thành viên Hội đồng Tương trợ kinh tế, giao nhiệm vụ cho Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội thay mặt phía Việt Nam tổ chức thực hiện Hiệp định hợp tác quốc tế nhiều bên về phát triển hợp tác hóa sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp ở Việt Nam ký ngày 28 tháng 10 năm 1987 tại Vác-sa-va Ba Lan.

Điều 2. — Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây :

1. Thực hiện chức năng là người điều phối Hiệp định của phía Việt Nam, chủ trì tổ chức thực hiện việc hợp tác sản xuất trong nước, hoạt động trên cơ sở hạch toán kinh doanh, tự chịu trách nhiệm về lỗ lãi và có nghĩa vụ đóng góp ngoại tệ cho Nhà nước.

2. Được trực tiếp xuất, nhập khẩu cụ thể là được ký các hợp đồng nhập khẩu vật tư thiết bị, phụ tùng máy móc cho sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp, hợp tác khoa học và kỹ thuật, hợp tác lao động với các nước được quy định tại các Hiệp định, được thực hiện các dịch vụ kiều hối, được nhận ủy thác xuất nhập khẩu của các cơ sở sản xuất khác nhằm thực hiện các Hiệp định trên.

3. Được vay vốn của các bên tham gia Hiệp định và Ngân hàng đầu tư quốc tế (MIB) để phát triển sản xuất kinh doanh ngành sản xuất xe đạp, được mở tài khoản ngoại tệ thu được để nhập vật tư thiết bị và phụ tùng phục vụ cho chương trình hợp tác và phát triển ngành sản xuất xe đạp Việt Nam.

4. Được tham gia hội nghị, hội chợ, triển lãm chuyên ngành về sản xuất xe

đạp và phụ tùng xe đạp theo chương trình hợp tác của các nước thành viên Hội đồng Tương trợ kinh tế.

5. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các hợp đồng kinh tế kỹ thuật, tiến độ giao hàng và chất lượng sản phẩm theo cam kết tại các Hiệp định, định kỳ báo cáo việc thực hiện Hiệp định lên Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Cơ khí và luyện kim, Bộ Kinh tế đối ngoại, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước và Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội.

Điều 3. — Quan hệ giữa Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội với các ngành, các địa phương, các cơ sở sản xuất kinh doanh được thực hiện theo nguyên tắc sau đây :

1. Quan hệ giữa Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội với các ngành, các địa phương, các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện Hiệp định được thiết lập trên nguyên tắc dân chủ, tự nguyện, bình đẳng và song phương về lợi ích kinh tế.

2. Đề bảo đảm mối quan hệ trên bên cạnh Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội cho phép thành lập Hội đồng quản trị gồm đại diện các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện Hiệp định do Tổng Giám đốc Liên hiệp xí nghiệp xe đạp Hà Nội làm Chủ tịch.

3. Các cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia thực hiện Hiệp định hoạt động trên cơ sở Quyết định số 217-HĐBT ngày 14-11-1987 và Nghị định số 50-HĐBT ngày 22-3-1988 và chịu sự lãnh đạo và quản lý Nhà nước của các cơ quan cấp trên trực tiếp của mình.

Điều 4. — Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội, các cơ sở sản xuất xe đạp và phụ tùng xe đạp, các ngành, các địa

phương phải chấp hành đầy đủ các quy chế quản lý Nhà nước hiện hành về xuất, nhập khẩu.

Điều 5.— Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội, Bộ Cơ khí và luyện kim, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Kinh tế đối ngoại, Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Vật giá Nhà nước, Bộ Tài chính và các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng có trách nhiệm quản lý Nhà nước theo chức năng của mình, giúp đỡ Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hướng dẫn những điều thuộc ngành mình phụ trách, theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Hiệp định và từng thời gian kiến nghị những điều bổ sung và sửa đổi cần thiết.

Điều 6.— Bộ trưởng các Bộ trên, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương, Liên hiệp các xí nghiệp xe đạp Hà Nội và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 262-CT ngày 10-10-1988 về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ than.

Than của nước ta không nhiều, nhưng trong thời gian vừa qua, việc quản lý, lưu

thông và sử dụng chưa hợp lý nên không phát huy được tối đa hiệu quả của số than được sản xuất ra. Bên cạnh đó, một lượng than khá lớn bị tổn thất do tình trạng ăn cắp phổ biến dưới nhiều hình thức như than bị ăn cắp trong quá trình vận chuyển, tại các nhà ga, cảng rớt than và gần đây có tình trạng kẻ cắp ngang nhiên vào các kho than để lấy than nhưng không được ngăn chặn kịp thời. Ở một số địa phương, nhất là trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, nhiều tổ chức không có chức năng kinh doanh than và một số cá nhân dóni danh nghĩa đại lý cho các xã, phường, thị trấn, thị xã cũng đứng ra thu mua than để buôn bán kiếm lời, giá cả thu mua không thống nhất gây nên tình trạng tranh mua, tranh bán và phát sinh hiện tượng ăn cắp than của Nhà nước để bán.

Để dần dần lập lại trật tự trong việc quản lý, lưu thông và tiêu thụ than, trước hết trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, Bắc Thái, nhằm sử dụng hợp lý và bảo vệ tốt nguồn than, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu các ngành, địa phương tổ chức thực hiện một số việc sau đây:

1. Về khai thác. Bộ Năng lượng, Tổng cục Mỏ và Địa chất, Ủy ban Nhân dân các tỉnh có liên quan phải báo cáo kiểm điểm việc thực hiện Chỉ thị số 233-CT ngày 6-8-1987 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng. Báo cáo và các kiến nghị về việc này phải gửi về Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng trước ngày 15 tháng 10 năm 1988. Bộ Năng lượng khẩn trương xây dựng Điều lệ quản lý và khai thác các mỏ than nhỏ, lộ vĩa trong phạm vi cả nước để trình Hội đồng Bộ trưởng duyệt và ban hành.

2. Từ nay trở đi, tất cả các nguồn than khai thác ra hoặc thu hồi (kể cả nguồn do Bộ Năng lượng và các ngành, địa phương khai thác) đều phải được Nhà nước thống nhất quản lý để cân đối theo kế hoạch,